

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần : Chủ nghĩa xã hội khoa học

**ĐỀ TÀI:** Lý luận về thời kì quá độ và tính tất yếu, đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Nghiêm Anh Dũng

Lớp : K22HTTTB

Mã sinh viên : 22A4040137

Hà nội, ngày 15 tháng 01 năm 2021

## Contents

<b>I. Mở đầu</b> .....	2
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	2
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	3
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....	3
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	3
<b>II. Nội dung</b> .....	4
<b>Phần 1 : Lý luận chung</b> .....	4
1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lenin về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	4
1.1 Khái quát về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	4
1.2 Các loại hình quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	5
1.3 Tính tất yếu của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội....	6
2. Thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa bỏ qua tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam .....	7
2.1 Tính tất yếu của quá độ lên xã hội chủ nghĩa bỏ qua tư bản chủ nghĩa của Việt Nam .....	7
2.2 Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa bỏ qua tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam .....	8
2.3 Những hạn chế vào thời kỳ đầu của việc quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam .....	9
<b>Phần 2 : Liên hệ thực tiễn và liên hệ bản thân</b> .....	10
1. Liên hệ thực tiễn .....	10
2. Liên hệ bản thân .....	12
<b>III. Kết luận</b> .....	12
<b>IV. Các tài liệu tham khảo</b> .....	13

## **I. Mở đầu**

### **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Mỗi một quốc gia đều có một hướng phát triển riêng sao cho phù hợp với thời đại, quy luật phát triển của lịch sử, bản chất và khát vọng của dân tộc. Từ mâu thuẫn cơ bản trong xã hội, hoàn cảnh giai cấp và khát vọng của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định được con đường đi cho dân tộc Việt Nam phân nào để giải quyết mâu thuẫn và phù hợp với nền kinh tế của nước ta lúc bấy giờ.

Lựa chọn đi theo con đường chủ nghĩa xã hội là một lựa chọn vô cùng quan trọng đối với một dân tộc bị áp bức như Việt Nam. Dựa vào hoàn cảnh của nước ta, việc lựa chọn đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Tuy nhiên việc quan trọng hơn hết là làm thế nào để có thể xây dựng thành công và chứng minh rằng đó là con đường đúng đắn trong thực tiễn.

Với mong muốn làm sáng tỏ những quan điểm về thời kỳ đi lên chủ nghĩa xã hội nên em quyết định chọn đề tài “Lý luận về thời kỳ quá độ và tính tất yếu, đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”.

### **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

Mục đích của bài nghiên cứu là làm rõ, khái quát được quan điểm, bản chất của chủ nghĩa Mác-Lenin về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Phân tích lý do bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Từ đó đưa ra giải pháp và nhận định của bản thân.

Để làm được điều đó phải đi phân tích rõ về vai trò của thời kỳ quá độ và những đặc điểm của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đưa ra nhận xét trong thực tế Việt Nam đã thực hiện thời kỳ quá độ thế nào.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng của bài nghiên cứu là tính tất yếu và đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Phạm vi nghiên cứu là từ năm 1954 sau khi miền Bắc giành độc lập đến nay.

### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

Cơ sở lý luận : quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lenin về vấn đề nghiên cứu.

Phương pháp nghiên cứu là sử dụng phương pháp biện chứng duy vật với các phương pháp như : thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

### **5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài**

Ý nghĩa lý luận : nghiên cứu về thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội giúp chúng ta hiểu rõ hơn về quá trình tồn tại và phát triển.

Thực tiễn : giúp thế hệ sau hiểu rõ hơn về thời kỳ đó cũng như quan điểm, chính sách của Đảng. Phân tích hoàn cảnh thật kỹ để tránh những sai lầm vì con đường này là con đường vô cùng khó khăn.

## **II.Nội dung**

### **Phần 1 : Lý luận chung**

#### **1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lenin về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

##### **1.1 Khái quát về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

Xã hội chủ nghĩa vốn là giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Sau khi cách mạng vô sản thành công, điều cấp thiết là phải lập tức quá trình xây dựng xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên C.Mác cũng đã từng chỉ ra rằng, giai đoạn từ xã hội tư bản chủ nghĩa lên xã hội cộng sản chủ nghĩa là cả một thời kỳ lịch sử lâu dài, từ khi giai cấp công nhân giành chính quyền đến khi giai cấp công nhân xây dựng xong xã hội cộng sản. Nhưng trước tiên, muốn xây dựng thành công xã hội cộng sản cần xây dựng hoàn chỉnh xã hội chủ nghĩa - giai đoạn thấp của xã hội cộng sản.

Thời kỳ quá độ là thời kỳ cải biến cách mạng một cách sâu sắc từ tư bản chủ nghĩa sang xã hội chủ nghĩa. Công cụ để thực hiện sự cải biến đó là nhà nước, đó là nhà nước chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản. Nó diễn ra trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, là quá trình tạo ra các tiền đề vật chất, tinh thần cần thiết để hình thành một xã hội mới mà trong đó những nguyên tắc căn bản của xã hội xã hội chủ nghĩa từng bước được thực hiện. Thời kỳ này bắt đầu từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền và bắt tay vào xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và kết thúc khi đã xây dựng xong về cơ bản cơ sở vật chất - kỹ thuật của xã hội để đủ điều kiện hoàn thành xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Thực chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ diễn ra cuộc đấu tranh giai cấp giữa một bên là giai cấp tư sản đã bị đánh bại trong cách mạng vô sản giờ đây không còn là giai cấp thống trị nữa cùng những thế lực thù

địch chống phá chủ nghĩa xã hội với một bên là giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Cuộc đấu tranh này diễn ra trong mọi lĩnh vực và trong hoàn cảnh mới khi giai cấp công nhân giành được chính quyền.

## 1.2 Các loại hình quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Do đặc điểm của các nhà nước khác nhau nên thời kỳ quá độ của các nước cũng khác nhau về hình thức, cách thức hay thời gian.

Đối với các nước đã trải qua phát triển tư bản chủ nghĩa mà lên chủ nghĩa xã hội thì được gọi là quá độ trực tiếp. Loại hình này phản ánh sự phát triển tuần tự của lịch sử.

Đối với các nước chưa trải qua tư bản chủ nghĩa thì có thể quá độ lên thẳng chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển của tư bản chủ nghĩa. Hình thức này được gọi là quá độ gián tiếp và phản ánh quy luật phát triển nhảy vọt của tư bản chủ nghĩa. Các nước này muốn thực hiện quá độ lên chủ nghĩa xã hội phải đảm bảo những điều kiện sau :

Về điều kiện khách quan, cần phải có sự giúp đỡ của giai cấp vô sản của các nước tiên tiến đã giành thắng lợi trong cách mạng vô sản đi trước. Đặc biệt là sự giúp đỡ về vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý.

Điều kiện chủ quan, có Đảng cộng sản lãnh đạo và giành được chính quyền. Phải xây dựng được khối liên minh công, nông, trí thức vững chắc là điều kiện tiên quyết để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

### 1.3 Tính tất yếu của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Sự phát triển của xã hội loài người là một quá trình lịch sử tự nhiên. Đó là sự biến đổi và thay thế lẫn nhau của các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp. Nghiên cứu tiến trình vận động của lịch sử, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác khẳng định, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa chắc chắn sẽ bị thay thế bằng phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa. Đó là một quy luật khách quan của lịch sử và thời đại ngày nay chính là thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản.

Sở dĩ nói quá độ lên chủ nghĩa xã hội là tất yếu vì những lí do sau đây :

- Thứ nhất, chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội vốn khác nhau về bản chất. Chủ nghĩa tư bản được xây dựng trên cơ sở chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và chế độ áp bức bóc lột. Còn chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên cơ sở công hữu tư liệu sản xuất là chủ yếu, xóa bỏ chế độ bóc lột giữa người với người. Bởi vậy thời kỳ quá độ là thời kì để thích ứng với quá trình chuyển giao này.
- Thứ hai, chủ nghĩa tư bản đã tạo ra tiền đề vật chất - kỹ thuật nhất định cho chủ nghĩa xã hội. Nhưng cần phải tổ chức, sắp xếp lại những tiền đề đó sao cho phù hợp nhất với chủ nghĩa xã hội. Đối với những nước chưa trải qua công nghiệp hóa, hiện đại hóa khi tiến lên xã hội chủ nghĩa, thời kỳ quá độ là thời cơ để xây dựng tiền đề với nhiệm vụ chính là tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
- Thứ ba, chủ nghĩa tư bản chỉ có thể tạo ra tiền đề vật chất - kỹ thuật. Do vậy, cần phải có thời gian để xây dựng, phát triển các quan hệ trong xã hội chủ nghĩa.

## **2. Thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa bỏ qua tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam**

### **2.1 Tính tất yếu của quá độ lên xã hội chủ nghĩa bỏ qua tư bản chủ nghĩa của Việt Nam**

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã nhận thức được tầm quan trọng của xã hội chủ nghĩa về mặt lý luận. Tuy nhiên quan trọng hơn cả là tìm ra cách thức, con đường để thực hiện xây dựng xã hội chủ nghĩa. Cuối cùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định lựa chọn con đường cách mạng cho Việt Nam là tiến hành giải phóng dân tộc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cụ thể, Việt Nam tiến hành quá độ lên chủ nghĩa xã hội từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, có nền sản xuất nông nghiệp lạc hậu và sau khi giành được độc lập sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Việc bỏ qua tư bản chủ nghĩa quá độ lên xã hội chủ nghĩa là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu khách quan của nền kinh tế bởi :

Thứ nhất, sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ làm cho lực lượng sản xuất thế giới phát triển đã đạt đến trình độ cao, đã mở đầu giai đoạn mới của quá trình xã hội hóa sản xuất, tạo ra cuộc cách mạng trong lĩnh vực kinh tế. Trong điều kiện kinh tế thế giới có bước nhảy vọt về cơ sở vật chất - kỹ thuật, xã hội loài người đòi hỏi phát triển lên một xã hội mới của nền văn minh cao hơn - đó là nền văn minh của kinh tế tri thức.

Thứ hai, chủ nghĩa tư bản vẫn không thể khắc phục được những mâu thuẫn, bất công xã hội thuộc về bản chất của chế độ tư bản chủ nghĩa. Và để phù hợp với nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân lao động nước ta và phù hợp với nhu cầu muốn vươn lên làm chủ xã hội.



## 2.2 Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa bỏ qua tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam

Đặc điểm to lớn nhất chính là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Đặc điểm này chi phối tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, nhằm từng bước xóa bỏ triệt để các tàn tích của chế độ thực dân, phong kiến, đồng thời từng bước gây dựng các mầm mống cho chủ nghĩa xã hội phát triển. Tuy nhiên đây cũng là hướng đi khó khăn, bởi vì chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ hàng ngàn năm..., biến nước ta từ một nước nông nghiệp thành một nước công nghiệp.

Mặc dù là một hướng đi mới lạ và khó khăn, nhưng để thực hiện được điều đó thì nhân dân phải cố gắng, phấn khởi thi đua xây dựng. Chúng ta cũng có những cơ hội và tiền đề để đi theo hướng này.

Về khả năng khách quan, tình hình thế giới đang trên đà phát triển mạnh mẽ từ cuộc cách mạng khoa học - công nghệ cùng với xu thế hội nhập kinh tế thế giới đã tạo ra những tia hy vọng cho Việt Nam. Nó mở ra thuận lợi để khắc phục những hạn chế của nước ta như thiếu vốn, công nghệ lạc hậu, khả năng và kinh nghiệm quản lý yếu kém ..., nhờ đó ta có thể thực hiện con đường quá độ gián tiếp.

Về khả năng chủ quan, nước ta có nguồn lao động dồi dào với truyền thống lao động cần cù và thông minh, trong đó đội ngũ làm khoa học, công nghệ, công nhân lành nghề có hàng chục ngàn người ..., là tiền đề rất quan trọng để tiếp thu, sử dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến của thế giới. Ta còn có lợi thế lớn về nguồn tài nguyên đa dạng, vị trí địa lý thuận lợi là những yếu tố hết sức quan trọng để tăng trưởng kinh tế. Những tiền đề vật chất trên tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế, thu hút vốn đầu tư,

chuyên giao công nghệ, tiếp thu kinh nghiệm quản lý tiên tiến của các nước phát triển.

### 2.3 Những hạn chế vào thời kỳ đầu của việc quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Chính bởi vì hoàn cảnh lịch sử mà Việt Nam gặp không ít trở ngại trong quá trình mới bước vào quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt phải kể đến thời kì đen tối nhất của nền kinh tế Việt Nam, thời kỳ sau khi giành độc lập. Vào thời kì đó các lĩnh vực kinh tế được quản lý tập trung đúng như cụm từ “công hữu tư liệu sản xuất”. Người ta gọi thời kỳ này là “Thời bao cấp”. Tại thời điểm này cơ chế của nền kinh tế là cơ chế vận hành theo kế hoạch mà nhà nước đề ra, các vấn đề như sản xuất cái gì, sản xuất thế nào, sản xuất cho ai đều do nhà nước quyết định. Cơ chế này đã khiến cho đất nước ta rơi vào tình cảnh khốn khổ với nhiều bất cập khi đưa vào thực hiện trong thực tế. Lượng lương thực tính trên đầu người giảm liên tục, công thương nghiệp đình trệ, sản xuất đình đốn, cuộc sống của người dân vô cùng khó khăn.

Nguyên nhân chính của tình trạng nói trên là do sai lầm trong chính sách, chiến lược phát triển của nhà nước bấy giờ. Đặc biệt nhất là sự nóng vội trong việc áp dụng mô hình xã hội chủ nghĩa trong kinh tế. Nguy cơ thiếu ăn kéo dài và những khó khăn cùng cực khác làm phát sinh hiện tượng “phá rào” trong nông nghiệp, trong mậu dịch và trong việc quyết định giá cả lương thực đã cải thiện tình hình tại một số địa phương.

Thứ nhất, nhà nước đã giao chỉ tiêu pháp lệnh cho các đơn vị sản xuất và các đơn vị phải có trách nhiệm hoàn thành chỉ tiêu bằng mọi cách.

Thứ hai, các cơ quan quản lý nhà nước can thiệp quá sâu vào các hoạt động kinh doanh của xí nghiệp cơ sở nhưng lại không chịu trách nhiệm cho những can thiệp của mình.

Thứ ba, không tôn trọng quy luật khách quan giữa hàng hóa và tiền, đa số là giao nộp sản phẩm là chủ yếu.

Thứ tư, cơ chế này tạo nên một bộ máy quản lý hành chính quan liêu công kênh, không có năng lực kinh doanh. Do đó làm kìm hãm sự phát triển của sản xuất, làm cho nền kinh tế trở nên trì trệ, khủng hoảng kinh tế, xã hội trở nên trầm trọng.

Qua những điểm đó ta có thể thấy được sự bất hợp lý của cơ chế kinh tế này. Điều tiên quyết là cần phải thay đổi sao cho phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của đất nước và phù hợp với xu thế phát triển của thế giới. Vì để phát triển mạnh hơn nữa, chúng ta không thể tự tách mình ra khỏi tập thể. Chính bởi vậy mà năm 1986, nước ta đã quyết định đổi mới cơ chế kinh tế, chuyển sang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều này mang ý nghĩa vô cùng to lớn và đã kéo Việt Nam ra khỏi vũng bùn đen tối. Từ đây chúng ta cũng đã đạt được rất nhiều thành tựu quan trọng giúp Việt Nam phát triển như hôm nay.

## **Phần 2 : Liên hệ thực tiễn và liên hệ bản thân**

### **1. Liên hệ thực tiễn**

Thực tiễn luôn vận động biến đổi không ngừng, sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay đang đòi hỏi lý luận thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội cần phải được nghiên cứu, nhận thức sâu sắc hơn, nhằm khẳng định những giá trị của nó, đồng thời bổ sung, phát triển cho phù hợp. Về nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Phải tạo ra những điều kiện cần và đủ về cơ sở vật chất; đồng thời, Đảng phải “lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội”. Trong đó, “nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và

kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội,... tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài”(5).

Trên lĩnh vực chính trị, nội dung quan trọng nhất là phải giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng; quan tâm củng cố mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, nòng cốt là liên minh công nhân - nông dân - trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhằm không ngừng tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, xây dựng nền văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng và mấu chốt của văn hóa là xây dựng con người có đạo đức cách mạng, con người mới xã hội chủ nghĩa với đức - tài gắn bó hữu cơ với nhau, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, trung thành với sự nghiệp cách mạng xây dựng nền văn hóa mới, lối sống mới. Về xã hội, thực hiện sự phân phối theo lao động, thi hành chính sách xã hội vì toàn dân, bình đẳng.

Mấu chốt của vấn đề xã hội là đảm bảo công bằng xã hội hướng vào phát triển con người, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển xã hội. Chúng ta cũng phải có phương pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội của riêng mình, gắn với thực tiễn và lịch sử của Việt Nam. Hồ Chí Minh cũng chỉ ra rằng biện pháp cơ bản và quyết định nhất của nước ta là phát huy sức mạnh toàn dân, đem của dân, tài dân, sức dân dưới sự lãnh đạo của Đảng để làm lợi cho dân.

## **2. Liên hệ bản thân**

Hiện nay đất nước chúng ta vẫn trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, vì vậy mà mặc dù em chỉ là một sinh viên trên ghế nhà trường nhưng em nghĩ mỗi hành động của mình đều ảnh hưởng đến sự thành công của thời kỳ quá độ. Nhận biết được điều đó, em nghĩ mình cần phải có trách nhiệm và thực hiện những việc sau :

Thứ nhất, cần có một lòng tin vững chắc vào Đảng và Nhà nước, hiểu và trân quý những giá trị không thể đánh đổi của một nước xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, luôn trau dồi đạo đức và lý tưởng cách mạng. Tạo cho mình lối sống văn hóa, có phẩm chất tốt đẹp, có khí phách và quyết tâm hành động thực hiện thành công sự nghiệp của đất nước.

Thứ ba, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với đường lối xã hội chủ nghĩa.

Thứ tư, dù làm công việc gì, ở đâu cũng đều phải đặt lợi ích quốc gia, lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

Thứ năm, luôn cố gắng chấp hành nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đề ra nhằm xây dựng xã hội chủ nghĩa công bằng, văn minh.

Thứ sáu, nhận thức vai trò của mình, học tập để đưa ra những ý kiến đóng góp cũng như giải pháp để xây dựng đất nước.

## **III.Kết luận**

Qua quá trình nghiên cứu đề tài đã giúp em hiểu rõ hơn về lịch sử cũng như việc Đảng đã sáng suốt thế nào khi chọn con đường chủ nghĩa xã hội. Quá trình xây dựng đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội , có lúc Đảng ta đã phạm

sai lầm nghiêm trọng về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện, nhưng với bản lĩnh khoa học, Đảng ta đã nhận thức rõ những sai lầm khuyết điểm và rút ra kinh nghiệm đồng thời, tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, từng bước xác định rõ và hoàn thiện hơn với hoàn cảnh của thời đại. Đồng thời giúp em thêm tin tưởng và thấy được tầm quan trọng của Đảng. Em cũng hy vọng Đảng và Nhà nước tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, đưa ra các giải pháp hợp lý để cho đất nước ta ngày càng phát triển và tốt đẹp hơn.

Em xin chân thành cảm ơn !

#### **IV. Các tài liệu tham khảo**

- [1] Giáo trình chủ nghĩa khoa học xã hội - Khoa lý luận chính trị - Học viện Ngân Hàng
- [2] PGS.TS. Nguyễn Linh Khiếu - Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam theo tinh thần Đại hội XI.
- [3] PGS.TS. Vũ Văn Phúc - Quá độ lên chủ nghĩa xã hội, một tất yếu lịch sử.
- [4] PGS.TS Lê Xuân Thủy - Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam – Giá trị và những luận điểm cần bổ sung, phát triển.
- [5] TS. Nguyễn Dương Hùng - Lý luận Mác – Lenin về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam.